|  |  |
| --- | --- |
|  ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM**HUYỆN CƯ JUT**Số: 08/BC-MTTQ |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Cư Jut, ngày 18 tháng 01 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả công tác Mặt trận năm 2018, chương trình phối hợp và**

**thống nhất hành động năm 2019 của Ủy ban MTTQ huyện huyện Cư Jut**

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC MẶT TRẬN NĂM 2018**

**1. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, tập hợp, các tầng lớp nhân dân, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.**

*1.1. Tuyên truyền, vận động chung trong các tầng lớp nhân dân.*

Ủy ban MTTQ huyện phối hợp và thông qua các tổ chức thành viêntuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII của Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ” gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được158 buổi, có hơn 13.400 lượt người tham gia.

Phối hợp tuyên truyền,giáo dục truyền thống nhân các ngày lễ lớn của Đảng, của dân tộc được 129 buổi với hơn 10.800 người tham gia**[[1]](#footnote-2)**.

Tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về biển, đảo và phân giới, cắm mốc; quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá X) của Đảng nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo trong nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 9/1/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào “*Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới*” được 27 buổi có hơn 2.200 người tham gia.

Thông qua nắm tình hình cơ sở, qua báo cáo của Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn và qua các hội nghị tiếp xúc cử tri với đại biểu dân cử Ủy ban MTTQ huyện tổng hợp được 6 báo cáo trong đó có 15 ý kiến gửi cấp tỉnh, 32 ý kiến gửi cấp huyện để cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Nhìn chung các ý kiến đều đã được các cơ quan chức năng giải quyết, trả lời bằng văn bản.

 *1.2. Tuyên truyền, vận động, xây dựng khối đại đoàn kết trong đồng bào các dân tộc, tôn giáo.*

Phối hợp với cơ quan tuyên truyền, vận động nhân dân, thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đối với đồng bào các dân tộc;trong nămUBND huyện đã ban hành 8 văn bản**[[2]](#footnote-3)**. Thực hiện giai đoạn 2, Chương trình ĐCĐC xen ghép tại xã Đăk D’rông**[[3]](#footnote-4)** và các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định**[[4]](#footnote-5)**.

Phối hợp thực hiện công tác “*Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc*”, các chức sắc tôn giáo tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số,tôn giáo đoàn kết chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được 58 buổi có hơn 5.100 người tham gia.

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo được 01 buổi có 65 người tham gia.Tuyên truyềnchủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới quốc giađược 128 buổi với hơn 9.000 người tham gia.

*Kết quả tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc*: Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện xây dựng hướng dẫn số 129/HD-MTTQ-BTT, ngày 15/10/2018 về tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2018. Có 127/127 khu dân cư tổ chức tốt cả phần lễ và phần hội (đạt 100%), 120/127 khu dân cư tổ chức bữa cơm đại đoàn kết (đạt 94,48%). Có 522 cá nhân, hộ gia đình tiêu biểu được biểu dương trong Ngày hội.

**2. Phát huy tinh thần sáng tạo và tự quản của nhân dân, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước.**

***2.1.*** *Kết quả triển khai thực hiện cuộc vận động“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.*

*\* Tham mưu cấp ủy, phối hợp chính quyền về thực hiện cuộc vận động*

 Năm 2018, Ủy ban MTTQ huyện ban hành kế hoạch số 21/KH-MTTQ-BTT, ngày 13/3/2018 về triển khai thực hiện cuộc vận động*“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* năm 2018 và hướng dẫn số33/HD-MTTQ-BTT, ngày 26/3/2018 vềhiệp thương, phối hợp thống nhất thực hiện cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" giữa Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện với các tổ chức thành viên.Trong triển khai thực hiện cuộc vận động trên địa bàn huyện đã xuất hiện những cách làm hay, cách làm mới, sáng tạo và có những mô hình điển hình đã được nhân rộng**[[5]](#footnote-6)**.

Phối hợp với UBND huyện tổ chức vận động Quỹ *“Chung sức xây dựng nông thôn mới”* năm 2018 được 809.740.000 đồng, trích quỹ số tiền 415.000.000 đồng hỗ trợ xóa 26 nhà tạm, nhà dột nát cho 26 hộ (*Trúc Sơn 02 nhà, Cư Knia 15 nhà, Ea Pô 09 nhà)*. Vận động nhân dân, doanh nghiệp tham gia xây dựng đường giao thông, cơ sở hạ tầng nông thôn theo phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm”,* trong năm đã huy động được 95.231 triệu đồng**[[6]](#footnote-7)***.*

Phối hợp tổ chức lễ Công bố Quyết định và trao bằng công nhận xã Nam Dong đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2017; công nhận thị trấn Ea Tling đạt chuẩn văn minh đô thị và xã Trúc Sơn đạt xã Văn hóa nông thôn mới. Các xã Tâm Thắng, Nam Dong giữ vững 19/19 tiêu chí; xã Trúc Sơn đạt 19/19 tiêu chí; các xã Cư Knia, Ea Pô đạt thêm 03 tiêu chí; các xã Đắk Wil, Đắk D’rông đạt thêm 01 tiêu chí **[[7]](#footnote-8)**. Bình quân các xã đạt 15,2 tiêu chí, đạt 100%KH.

Phối hợp thực hiện tốt Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với thực hiện Cuộc vận động tiếp tục đạt được những kết quả tích cực.Tỷ lệ các thôn buôn văn hóa đạt 87,4%, đạt 100%NQ; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 85,5%, đạt 101%NQ; tỷ lệ cơ quan văn hóa đạt 97,4%, đạt 99 %NQ. Thêm 01 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

*\* Kết quả triển khai đánh giá sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới*

Trong năm 2018, lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới tại xã Trúc Sơn. Kết quả sự hài lòng của nhân dân về 17 nội dung (*tương ứng với 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới*) đều đạt từ 91,58% trở lên.

*\* Kết quả đợt hoạt động kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh-Liệt sỹ (27/7/1947- 27/7/2018).*

Nhân dịp kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ, phối hợp tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng**[[8]](#footnote-9)**, tổ chức Lễ thắp nến tri ân tại nghĩa trang liệt sỹ và thực hiện đầy đủ chế độ chăm sóc sức khỏe đối với người có công với cách mạng; xây dựng mới và sửa chữa 106 căn nhà cho gia đình chính sách có công.

*\* Kết quả vận động Quỹ “Vì người nghèo”*: Trong năm Ủy ban MTTQ huyện ban hành thư kêu gọi số133/TKG-MTTQ-BTT, ngày 16/10/2018 về ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” năm 2018. Đến nay Quỹ cấp huyện vận động được 287.427.000 đồng, Quỹ cấp xã vận động được 212.826.000 đồng. Trích Quỹ “*Vì người nghèo*” của huyện số tiền 220.000.000 đồng hỗ trợ xây dựng 14 nhà đại đoàn kết cho 14 hộ nghèo khó khăn về nhà ở**[[9]](#footnote-10)**; trích 90.000.000 đồng hỗ trợ tặng quà tết cho hộ nghèo, cận nghèo nhân dịp tết nguyên đán.

*\* Kết quả hiệp thương phân công phối hợp với các tổ chức thành viên giúp đỡ các hộ gia đình thoát nghèo bền vững*

Trong năm các đoàn thể đã thực hiện tốt công tác giúp đỡ đoàn viên, hội viên nghèo và các hộ gia đình nghèo, cận nghèo để thoát nghèo, cụ thể:

*- Liên lao lao động huyện:* Trong năm tiếp nhận 50 suất quà trị giá 400.000đ/suất từ LĐLĐ tỉnh Đắk Nông, trao tặng CBCNVC, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết nguyên đán; tiếp nhận và trao 600 suất bóng đèn cho CNVCVNLĐ bị thiệt hại do cơn bão số 12 gây ra; trao 02 căn nhà *“Mái ấm công đoàn”* cho 02 đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn. Nhân dịp *“Tháng Công nhân”* năm 2018, tặng 31 suất quà cho CNLĐ khó khăn, mỗi suất 300.000 đồng.

*- Hội Cựu chiến binh huyện:*Tiếp tục vận động các cơ sở hội, các chi hội xây dựng, quản lý tốt *“Quỹ đồng đội’’*, đến nay số quỹ toàn huyện là 4.022.900.000 đồng, giải quyết cho 625 gia đình hội viên CCB thuộc hộ nghèo vay phát triển kinh tế với lãi suất thấp. Xây dựng được 08 sổ tiết kiệm; vận động mỗi hội viên ủng hộ 50.000đồng để giúp hội viên nghèo xóa nghèo bền vững tại xã Đăk D’rông; Hội viên xã Ea Pô ủng hộ mỗi hội viên 20.000 đồng để xóa nhà tạm cho 02 hội viên và lập 03 sổ tiết kiệm; Hội CCB xã Nam Dong vận động được 20.000.000 đồng ủng hộ xóa 02 nhà tạm cho hội viên.

*- Hội Liên hiệp phụ nữ huyện:* Duy trì tốt Phong trào “*Biến phế liệu thành bò*”; hỗ trợ 20.000.000đồng xây dựng 01 căn nhà “Mái ấm tình thương” cho hội viên phụ nữ nghèo;Tổ chức thăm hỏi, giúp đỡ gia đình hội viên khó khăn, hoạn nạn...số tiền 44.320.000đ, giúp 191 công lao động và 1.220 kg gạo; giúp nhau phát triển kinh tế có 472 chị giúp cho 499 chị trị giá 624.530.000đ; Thành lập mới được 08 nhóm tiết kiệm. Tính đến nay toàn huyện có 309 nhóm tiết kiệm với 7.591 thành viên, số dư tiết kiệm 6.502.168.000đ, giải quyết cho 2.214 chị vay. Có 206 chị đăng ký khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

*- Hội nông dân huyện:*Tiếp tục tăng cường công tác giới thiệu và học tập các mô hình thâm canh lúa, cà phê; trồng rau an toàn, chăm sóc cây cao su, tiêu; chăm sóc đàn gia súc nhằm thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và sử dụng có hiệu quả vốn vay, phát triển sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi trong hội viên nông dân. Trong năm có nhiều mô hình trồng trọt, chăn nuôi theo hướng chất lượng, hiệu quả cao**[[10]](#footnote-11)**. Vận động hội viên, nông dân đóng góp 95 triệu đồng, gần 1.132 ngày công, giúp đỡ 2.050 lượt hộ nông dân có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp xóa 02 nhà tạm. Năm 2018 có 5.753 hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi (*Trong đó: cấp Trung ương 14, cấp tỉnh 546, cấp huyện 1.295, cấp cơ sở 3.898)*.

*- Huyện đoàn:* Tiếp tục duy trì hoạt động các Câu lạc bộ thanh niên giúp nhau phát triển kinh tế. Toàn huyện có 06 câu lạc bộ với số vốn hơn 200.000.000 đồng và 150 thành viên tham gia**[[11]](#footnote-12)**.

*- Hội người cao tuổi:* Nhân dịp tết nguyên đán tiếp nhận15 suất quà của Hội NCT tỉnh Đăk Nông cho 15 cụ thuộc đối tượng nghèo, cô đơn, chất độc da cam, mỗi suất quà trị giá 300.000 đồng; Tổ chức thăm hỏi, ốm đau 347 lượt với trị giá gần 40.000.000 đồng. Hiện nay trên toàn huyện có 3.042 người cao tuổi còn đủ sức khoẻ đang trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia lao động sản xuất với những mô hình phù hợp; trong đó có 178 người đạt danh hiệu làm kinh tế giỏi ở các cấp và có 25 người cao tuổi làm chủ trang trại.

*\* Kết quả vận động cứu trợ:* Trong năm vận động ủng hộ đồng bào các tỉnh miền núi phía Bắc và Miền trung bị thiệt hại do bão lũ được 433.188.000 đồng.

***2.2.*** *Kết quả triển khai thực hiện cuộc vận động“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.*

Phối hợp với các tổ chức thành viên tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trong các buổi sinh hoạt Chi, tổ hội, các buổi họp dân tại khu dân cư được 158 buổi với hơn 15.000 người tham gia. Trong năm, trên địa bàn huyện có 02 hội chợ đưa hàng Việt Nam về nông thôn với hàng trăm sản phẩm các loại thu hút được đông đảo người dân trên địa bàn huyện tham gia tìm hiểu và mua sắm.

Năm 2018 huyện có 02 sản phẩm được UBND tỉnh công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu là Khô bò sấy Đức Tâm của hộ kinh doanh Đỗ Đức Dương và máy chuyển nông sản dạng hạt bằng công nghệ quạt thổi của DNTN Cơ khí Thanh Cẩn.

Trong năm cơ quan chức năng của huyện kiểm tra liên ngành chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại được 48 cơ sở, đạt yêu cầu 25 cơ sở, có vi phạm 23 cơ sở (cảnh cáo, nhắc nhở 22 cơ sở, xử phạt hành chính 01 cơ sở); Kiểm tra, kiểm soát thị trường 145 vụ, vi phạm 130 vụ với 143 hành vi, tổng số tiền xử phạt 116 triệu đồng.

***2.3.*** *Kết quả triển khai Phong trào thi đua“Đoàn kết, sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế” và tham gia tuyên truyền, phối hợp xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới”.*

Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện phong trào thi đua*“Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”.* Đến nay, trên địa bàn huyện đã có 05 mô hình liên kết có hiệu quả giữa người dân và doanh nghiệpvà 02 mô hình khuyến nông**[[12]](#footnote-13)** đạt chất lượng, hiệu quả tiếp tục được nhân rộng. Năm 2018, trên địa bàn huyện thành lập mới được 06 Hợp tác xã, 01 Tổ hợp tác và 06 trang trại; Đến nay toàn huyện có 15 Hợp tác xã, 84 Tổ hợp tác, 36 trang trại.

***2.4.*** *Kết quả triển khai các chương trình:*

- Chương trình bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu: Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng “*Tháng hành động vì môi trường*” năm 2018 và tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/HU ngày13/4/2017 của Huyện ủy Cư Jút về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 13/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016–2020. Cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường**[[13]](#footnote-14)**.

- Phối hợp với Công an huyện thực hiện tốt chương trình an toàn giao thông**[[14]](#footnote-15)**và công tác phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS**[[15]](#footnote-16)**.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe nhân dân: Trong năm cơ quan chức năng của huyện thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân**[[16]](#footnote-17)**, trong đó chú trọng công tác khám chữa bệnh đối với các đối tượng chính sách có công, người nghèo, người cao tuổi, trẻ em dưới 06 tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hộigiai đoạn 2016 – 2020. Phối hợp tuyên truyền trực quan về các chính sách BHXH, BHYT tại các trục đường chính, khu đông dân cư trên địa bàn huyện**[[17]](#footnote-18)**. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế năm 2018 đạt 85%/tổng dân số, đạt 100%KH.

**3. Phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh.**

*3.1. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.*

*\* Kết quả Mặt trận tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí:*

Phối hợp tuyên truyền sâu rộng Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 3, khóa X về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*” … được 10 buổi với 765 người tham gia. Ngoài ra, còn phối hợp tuyên truyền qua Đài Truyền thanh của huyện, tuyên truyền, lồng ghép vào các khoá học bồi dưỡng chính trị quần chúng ưu tú, đảng viên mới kết nạp, triển khai học tập Nghị quyết ở các cấp. Trong năm có 102 đơn vị, 458 người tiến hành kê khai, tài sản, thu nhập theo quy định.

*\* Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri:*

Phối hợp tổ chức được 02 điểm tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc Hội khóa XIV; 08 điểm với đại biểu HĐND 2 cấp tỉnh, huyện, có hơn 1.430 cử tri tham dự, 78 cử tri phát biểu với 312 ý kiến. Qua các hội nghị, phối hợp với Thường trực HĐND huyện tổng hợp được 15 ý kiến đối với cấp tỉnh, 32 ý kiến cấp huyện gửi các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Nhìn chung các ý kiến kiến nghị của cử tri đã được cơ quan chức năng xem xét, trả lời và giải quyết cho cử tri.

*\* Kết quả hoạt động phát huy dân chủ ở cơ sở:*

Phối hợp triển khai thực hiện tốt Pháp lệnh số 34/2007/UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Qua thực hiện dân chủ ở cơ sở tạo được sự chuyển biến về nhận thức về vị trí, vai trò của việc thực hiện dân chủ cơ sở trong cán bộ của việc thực hiện dân chủ cơ sở; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, huy động được nhiều nguồn lực trong nhân dân đầu tư cho phát triển, góp phần to lớn vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nhân dân đã đóng góp hàng tỷ đồng, góp công, góp sức xây dựng kết cấu hạ tầng cở sở, cùng với Nhà nước xây dựng, sửa chữa được nhiều công trình đường giao thông nông thôn, trường học, hội trường thôn, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Hướng dẫn Ban công tác Mặt trận quy trình, thủ tục bầu trưởng thôn, buôn, bon, tổ dân phố hết nhiệm kỳ theo khoản 2, Điều 16 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các văn bản có liên quan.

*\* Kết quả hoạt động của Ban TTND và Ban giám sát đầu tư cộng đồng:*

Hướng dẫn Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn thông qua Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để giám sát hoạt động của chính quyền cơ sở và các công trình đầu tư trên địa bàn xã, thị trấn.Trong năm, nhìn chung 2 Ban hoạt động tương đối tốt**[[18]](#footnote-19)**.

*\* Kết quả tham gia giải quyết và phối hợp giám sát giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân:*

Uỷ ban MTTQ huyện thực hiện tốt theo Thông tri số 02/TTr-MTTW-BTT ngày 12/02/2015 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam quy định và hướng dẫn việc tổ chức tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp. Trong năm,nhận được 03 đơn phản ánh, kiến nghị và tiếp 02 lượt công dân. Sau khi xem xét, Ban Thường trực đã chuyển đơn và hướng dẫn công dân đến cơ quan liên quan để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Thực hiện tốt công tác giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của bộ phận tiếp công dân của huyện, các phòng ban, đơn vị thuộc huyện và 8 xã, thị trấn theo quy định**[[19]](#footnote-20)**.

Đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện tham gia đầy đủ các cuộc tiếp và đối thoại với dân tại trụ sở tiếp công dân của UBND huyện (khi được mời).

*\* Kết quả thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở:*

Phối hợp, hướng dẫn Mặt trận cơ sở tham gia tổ chức tốt công tác hoà giải các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Toàn huyện có 127/127 tổ hòa giải với 832 hòa giải viên, năm 2018 đã tiếp nhận 73 vụ việc, trong đó: Hòa giải thành 59 vụ việc và hòa giải không thành 14 vụ việc.

*3.2. Kết quả công tác giám sát theo Quyết định 217.*

Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện xây dựng kế hoạch số 79/KH-MTTQ-BTT, ngày 18/6/2018 về “*Giám sát thực hiện Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện*”. Qua giám nhận thấy cấp ủy đảng, chính quyền các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã thường xuyên quan tâm đến công tác chỉ đạo, lãnh đạo và có rất nhiều cố gắng trong tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở; MTTQ và các đoàn thể chính trị- xã hội đã tích cực phối hợp với chính quyền trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở. Đồng thời, thực hiện tốt Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

Ủy ban MTTQ các xã tiến hành được 2 cuộc giám sát**[[20]](#footnote-21)**.

Tham gia với HĐND, Viện kiểm sát, Hội liên hiệp phụ nữ huyện thực hiện các chương trình giám sát trong năm 2018.

Ngoài ra, còn giám sát qua báo cáo của các cơ quan chức năng về thực hiện các chính sách dân tộc và giám sát việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của dân tại Bộ phận tiếp dân của UBND huyện.

*3.3. Về công tác xây dựng pháp luật.*

Phối hợp với cơ quan chức năng xây dựng Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức Hội nghị tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật nhân ngày pháp luật Việt Nam (9/11), các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật ngày càng phong phú, đa dạng, từng bước hướng đến các nhóm đối tượng đặc thù, nội dung đầy đủ, đặc biệt chú trọng các văn bản pháp luật liên quan thiết thực đến đời sống, lao động của nhân dân**[[21]](#footnote-22)**.

Phối hợp đánh giá, công nhận, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

Giám sát (*qua báo cáo*) cơ quan chức năng tham gia xây dựng văn bản pháp luật**[[22]](#footnote-23)**.100% các văn bản QPPL của UBND các cấp sau khi được ban hành đều được tự kiểm tra, kiểm tra theo quy định.

**4. Tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động đối ngoại nhân dân.**

Ban hành hướng dẫn về công tác đối ngoại nhân dân năm 2018.

Phối hợp triển khai thực hiện Chương trình hợp tác giữa chính quyền huyện Cư Jút với chính quyền huyện Pechchenda, tỉnh Munđunlikri, Vương quốc Campuchia;

Phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân xây dựng và bảo vệ đường biên giới hòa bình hữu nghị với nước bạn Campuchia; giữ vững cột mốc biên giới quốc gia; không để tình trạng vượt biên xảy ra.

**5. Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống MTTQ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.**

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) của Đảng về *“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”: Cơ quan Ủy ban MTTQ huyện hiện có 9 người**[[23]](#footnote-24)**. Nhìn chung, số lượng cán bộ của cơ quan Ủy ban MTTQ huyện hiện nay cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Kết quả triển khai công tác chuẩn bị Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp: Tham mưu Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 21-CT/HU, ngày 11/4/2018 về lãnh đạo Đại hội MTTQ cấp cơ sở và Đại hội MTTQ Việt Nam huyện Cư Jut lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019 – 2024; Ủy ban MTTQ huyện ban hành hướng dẫn số 91/HD-MTTQ-BTT, ngày 16/7/2018 về tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã, thị trấn và Hội nghị Ban công tác Mặt trận thôn, buôn, bon, tổ dân phố, trên địa bàn huyện; Kế hoạch 158/KH-MTTQ-BTT, ngày 25/11/2018về tổ chức Đại hội MTTQ cấp xã, cấp huyện tiến tới Đại hội lần thứ IX MTTQ Việt Nam và các văn bản về tuyên truyền Đại hội, đăng ký thi đua. Theo đó, Đại hội điểm cấp xã hoàn thành trong tháng 1/2019 (thị trấn Ea Tling); Đại hội cấp xã hoàn thành trong quý I/2019; Đại hội cấp huyện hoàn thành trong tháng 5/2019.

Kết quả bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, cho đội ngũ cán bộ chuyên trách: Cử 01cán bộ Mặt trận huyện tham gia lớp tập huấn công tác Mặt trận do Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tổ chức và 01 cán bộ nữ tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng cán bộ nữ tại Trường chính trị tỉnh Đăk Nông.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác Mặt trận: Trong năm trang Thông tin điện tử của Ủy ban MTTQ huyện hoạt động tốt. Ban thường trực đăng trên trang thông tin điện tử được 90 văn bản, trong đó có 12 văn bản về Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp, 30 tin bài và 01album hình ảnh về Ngày hội đại đoàn kết toàn dân (**Website://ubmttqvnhuyencujut.daknong.gov.vn**).

Việc phát huy vai trò các Ủy viên Ủy ban MTTQ, Ban tư vấn trong công tác Mặt trận: Uỷ viên Uỷ ban MTTQ huyện hiện có 48 vị, cơ bản các vị Uỷ viên phát huy vai trò trách nhiệm trong tham gia tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức và các tầng lớp nhân dân; tham gia đóng góp ý kiến cho Uỷ ban MTTQ huyện trong các kỳ họp; Thực hiện tốt quyết định số 33/2014/QĐ-TTg về chế độ sinh hoạt phí đối với 13 vị Uỷ viên Uỷ ban MTTQ huyện thuộc đối tượng được hưởng, cấp phát 6 tháng/lần.

Về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng: Ngay từ đầu năm có bản đăng ký danh hiệu thi đua năm 2018 gửi Uỷ ban MTTQ tỉnh và Hội đồng thi đua huyện. Trong năm đề nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tặng Kỷ niệm chương *“Vì sự nghiệp Đại đoàn kết dân tộc”* cho 12 vị, Bằng khen cho 01 tập thể, 01 cá nhân; Ủy ban MTTQ tỉnh tặng Bằng khen cho 03 tập thể, 01 cá nhân; Uỷ ban MTTQ huyện tặng Giấy khen cho 11khu dân cư trong thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; 12 cá nhân, 15 tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác Mặt trận năm 2018 và đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng huyện khen thưởng theo tỷ lệ quy định.

Về công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND với Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện; Hiệp thương với các tổ chức thành viên thực hiện tốt Chương trình phối hợp và thống nhất hành động, nhất là trong thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện thực hiện tốt các nội dung, chương trình công tác có liên quan.

**6. Đánh giá chung**

*6.1. Kết quả đạt được:*

Trong năm 2018, MTTQ từ huyện đến cơ sở đã tích cực phối hợp với các tổ chức thành viêntuyên truyền, vận động nhân dân thực hiệncác chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;tham gia có hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động khác; thực hiện công tác giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đổi mới hoạt động, xây dựng tổ chức, đơn vị vững mạnh;củng cố và xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc… góp phần quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ANQP và xây dựng hệ thống chính trị tại địa phương.

*6.2. Hạn chế, yếu kém:*

- Công tác tuyên truyền, vận động tuy được chú trọng nhưng còn nhiều việc chưa kịp thời, chưa sâu rộng, hiệu quả chưa cao, phương thức chậm đổi mới.

- Việc tổ chức các phong trào, các cuộc vận động ở một số nơi còn mang tính hình thức,chưa được duy trì thường xuyên, chưa thực sự lan tỏa sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- Công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể theo quyết định 217, 218 của Bộ chính trị,phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền còn nhiều hạn chế.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của Ủy ban MTTQ một số xã nhiều khi chưa kịp thời, chất lượng báo cáo chưa tốt.

*\* Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém:*

- Sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy ở một số nơi đối với công tác Mặt trận, đặc biệt là ở cấp thôn, buôn còn hạn chế.

- Sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức thành, chính quyền chưa thường xuyên, chưa chặt chẽ, chậm được khắc phục.

- Vai trò trách nhiệm của một số vị ủy viên, thành viên Mặt trận từ Huyện đến các xã, thị trấn chưa thực sự được phát huy.

**Phần thứ hai**

**CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP VÀ THỐNG NHẤT HÀNG ĐỘNG**

**NĂM 2019 CỦA ỦY BAN MTTQ HUYỆN CƯ JÚT**

**1. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc**

- Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị và đẩy mạnh công tác tuyên truyền và phát động thi đua chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 – 2024.

- Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức tốt các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm của Đảng, của dân tộc, của đất nước gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “*Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền của MTTQ Việt Nam*”. Chủ động nắm tình hình tư tưởng để tham mưu cho cấp ủy và phối hợp với chính quyền trong việc cung cấp thông tin, định hướng dư luận, hạn chế tối đa việc phát sinh điểm nóng, phức tạp ở địa phương.

- Tổ chức thăm hỏi, động viên các chức sắc tôn giáo, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số; thăm, chúc mừng các tổ chức tôn giáo, chức sắc tôn giáo nhân dịp các lễ trọng… Phổ biến, tuyên truyền, thực hiện Luật tín ngưỡng, tôn giáo và 02 Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật.

**2. Phát huy tinh thầnsáng tạo và tự quản của nhân dân, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước**

- Để lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội Mặt trận các cấp, phấn đấu mỗi khu dân cư có ít nhất 01 mô hình hoặc 01 công trình phục vụ dân sinh. Cơ quan Ủy ban MTTQ cấp huyện, cấp xã và các tổ chức thành viên có ít nhất 01 công trình hoặc phần việc có ý nghĩa chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh trật tự…

- Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Hưởng ứng Tháng cao điểm “Vì người nghèo” năm 2019; vận động Quỹ “Vì người nghèo” và hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết.

- Phối hợp thực hiện Phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

- Tuyên truyền sâu rộng về cuộc vận động *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.*

*-*Triển khai thực hiện Phong trào thi đua *“Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”* theo hướng dẫn của Ủy ban Trương MTTQ Việt Nam.

- Tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 89 năm ngày truyền thống MTTQ Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2019) và Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các chương trình phối hợp**[[24]](#footnote-25)**.

**3. Phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh**

- Tham gia tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động nhân dân chấp hành pháp luật; phối hợp thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tổ chức giám sát, phản biện xã hội; phối hợp với các cơ quan Nhà nước và các tổ chức thành viên triển khai các chương trình giám sát, phản biện xã hội.

- Tổ chức tiếp công dân tại trụ ở cơ quan, tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giám sát việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở.

- Phối hợp tổ chức tốt Hội nghị tiếp xúc cử tri với đại biểu dân cử và tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

**4. Tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động đối ngoại nhân dân**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách ngoại giao của Nhà nước; Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 04-CT/TW ngày 06/7/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới.

**5. Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới**

Ủy ban MTTQ các cấp trong huyện tập trung triển khai công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội theo: Chỉ thị số 21-CT/HU ngày 11/04/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy Cư Jút về “*Lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp cơ sở và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Cư Jút lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019-2024*”; Hướng dẫn số 91/HD-MTTQ-BTT ngày 16/7/2018 của Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện về “*Tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tiến tới Đại hội MTTQ Việt Nam huyện Cư Jút lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019 – 2024” và* Kế hoạch số 158/KH-MTTQ-BTT, ngày 20/11/2018 của Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện về “*Tổ chức Đại hội MTTQ cấp xã, cấp huyệnt iến tới Đại hội lần thứ IX MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2019 – 2024*”.

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận theo hướng tập trung làm tốt hơn vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân thông qua phản ánh định kỳ ý kiến của nhân dân và cử tri và thực hiện giám sát, phản biện xã hội.

- Thực hiện tốt vai trò chủ trì hiệp thương để phối hợp với các tổ chức thành viên trong tổ chức thực hiện các chương trình hành động của MTTQ đã đề ra.

- Thành lập các Ban tư vấn cấp huyện.

- Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ công tác Mặt trận cho cán bộ cơ sở.

- Tổ chức Đại hội MTTQ các cấp trong huyện, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

- Thực hiện tốt công tác thi đua – khen thưởng năm 2019.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác Mặt trận và các phong trào thi đua, các chương trình phối hợp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban MTTQ tỉnh;- Thường trực HU;- Ban Dân vận HU;- TT HĐND – UBND huyện;- TT Ủy ban MTTQ huyện;- Các TCTV;- UV Ủy ban MTTQ huyện khóa V;- MTTQ các xã, thị trấn;- Trang TTĐT của MTTQ huyện;- Lưu VP,VT. | TM. ỦY BAN MTTQ HUYỆN**CHỦ TỊCH****(đã ký)****Hoàng Đình Bách** |

**PHỤ LỤC 1**

**Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc năm 2018**

**Phụ lục 1a: Công tác thông tin, tuyên truyền, tổ chức Ngày hội đại đoàn kết, tập hợp ý kiến nhân dân**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Số lượng phát hành báo đại đoàn kết của địa phương | Số lượng phát hành bản tin công tác MT của tỉnh | Số lượng KDC tổ chức ngày hội Đ ĐK toàn dân tộc | Kết quả tổ chức tuyên truyền Chỉ thị 05 của BCT, NQTW4, TW6 (khóa XII) của cả 3 cấp | Kết quả tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân phản ánh đến cơ quan Đảng, Nhà nước |
| Số lần phát hàng/năm | Tổng số bản/năm | Số lượng KDC/tổng số | Tỷ lệ % | Số lần tổ chức | Tổng số lượt cán bộ và nhân dân tham gia | Tổng số báo cáo theo quý | Tổng số ý kiến |
| Huyện | Không có | Không có | Không có | 127 | 100 | 158 | 13.400 | 06 | 28 |

**Phụ lục 1b: Công tác dân tộc, tôn giáo và công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Công tác dân tộc | Công tác tôn giáo | Công tác vận động người VN ở nước ngoài |
| Kết quả thăm hỏi, tiếp xúc | Kết quả tổ chức HN, gặp mặt biểu dương đồng bào, người tiêu biểu dân tộc | Kết quả thăm hỏi, tiếp xúc đồng bào chức sắc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo | Kết quả tuyên truyền, phổ biến Luật tín ngưỡng, tôn giáo | Kết quả gặp mặt, tiếp xúc với người VN ở nước ngoài trong các dịp lễ tết | Kết quả nguồn lực người VN ở nước ngoài ủng hộ các chương trình ASXH ở địa phương |
| Số cuộc thăm hỏi, tiếp xúc | Số lượt đồng bào dân tộc tham gia các cuộc thăm hỏi, tiếp xúc | Số HN được tổ chức | Số người được biểu dương | Số cuộc thăm hỏi tiếp xúc | Số lượt chức sắc, nhà tu hành, tín đồ tham dự | Số cuộc tuyên truyền, tập huấn, quán triệt | Số chức sắc, nhà tu hành được phổ biến | Số cuộc gặp mặt | Tổng số người tham gia tiếp xúc |
| Huyện | 01 | 78 | 01 | 02 | 15 | 55 | 01 | 35 |  |  |  |
| Xã  | 10 | 100 |  |  | 20 | 80 |  |  |  |  |  |

**PHỤ LỤC 2**

**Công tác vận động nhân dân tham gia các cuộc vận động,**

**phong trào thi đua yêu nước 6 tháng đầu năm 2018**

**Phụ lục 2a: Kết quả thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”**

**Biểu 2a1: kết quả tổ chức triển khai cuộc vận động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tham mưu, phối hợp triển khai CVĐ** | **Tổ chức tập huấn, quán triệt, triển khai CVĐ** |
| **Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo của cấp ủy về CVĐ** | **Triển khai quy chế, chương trình phối hợp với UBND** | **Hiệp thương phân công, phối hợp với các TCTV thực hiện CVĐ** | **Tổ chức phát động triển khai CVĐ** | **Tổ chức tập huấn, QT, HD triển khai CVĐ** |
| **Huyện** | **Xã** | **Huyện** | **Xã** | **Tỉnh**  | **Huyện** | **Tỉnh** | **Huyện** | **Tỉnh** | **Huyện** |
| Kế hoạch số 21/KH-MTTQ-BTT, ngày 13/3/2018 | 8 xã, thị trấn đều XD KH thực hiện CVĐ | Có BCĐ xây dựng nông thôn mới của huyện | Có BCĐ của xã |  | HD số 33/HD-MTTQ-BTT, ngày 26/3/2018 |  |  |  |  |

**Biểu 2a2: Kết quả vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh:**

*Nội dung: Phát triển kinh tế, giúp nhau giảm nghèo bền vững.*

Đơn vị tính: 1.000 đồng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Vận động nguồn lực xây dựng NTM** | **Giúp đỡ nghười nghèo** | **Hoạt động HTX** |
| **Số tiền ủng hộ** | **Số diện tích đất hiến tặng** | **Số ngày công đóng góp** | **Tổng số hộ nghèo** | **Số các hộ nghèo được các đoàn thể nhận giúp đỡ** | **Số hộ thoát nghèo** | **Số mô hình giúp nhau giảm nghèo bền vững** | **Tổng số HTX** | **Số HTX hình thành mới trong năm 2018** | **Số hoạt động hiệu quả** |
|  | 95.231  |  | 1.546 | 1.943 hộ |  |  | 07 | 11 | 04 | 11 |

Đơn vị tính: 1.000 đồng

|  |  |
| --- | --- |
| **Vận động nguồn lực xây dựng nông thôn mới** | **Giúp đỡ người nghèo** |
| **Số tiền nhân dân tham gia ủng hộ***(Ghi rõ đơn vị tính)* | **Số diện tích đất** **hiến tặng***(Đơn vị tính: m2)* | **Số ngày công nhân dân tham gia** **đóng góp** | **Tình hình hộ nghèo trên địa bàn**  | **Kết quả hiệp thương giúp đỡ hộ nghèo** | **Kết quả giúp đỡ thoát nghèo** | **Số mô hình giúp nhau giảm nghèo bền vững**  |
| *Tổng số hộ nghèo được giúp đỡ* | *Chiếm tỷ lệ …% so với số hộ dân của tỉnh, TP* | *Số hộ nghèo được các đoàn thể nhận giúp đỡ*  | *Chiếm tỷ lệ …% so với số hộ nghèo của tỉnh, TP* | *Số hộ thoát nghèo trong năm*  | *Chiếm tỷ lệ … % hộ nghèo được giúp đỡ* |  |
| 18.851  | 2.346m2 | 1.546 | 730 | 37,57 | 730 | 37,57 |  |  | 07 |

*Nội dung: Xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo sự nghiệp giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân; công tác đền ơn đáp nghĩa.*

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số NVH cấp xã | Số KDC có nơi sinh hoạt CĐ | Số mô hình gia đình HP | Số mô hình phòng chống BLGĐ | Số mô hình chăm sóc và bảo vệ trẻ em | Số người tham gia BHYT | Công tác đền ơn đáp nghĩa |
| Số người được giúp đỡ | Tổng số giúp đỡ bằng tiền | Bằng hiện vật | Tổng số tiền vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa |
| 116 | 116 | 04 | 03 |  | 84.544  |  |  |  | 241.000 |

*Nội dung: Bảo vệ môi trường; vận động nhân dân chấp hành pháp luật, bảo đảm TTATXH*

|  |  |
| --- | --- |
| Xây dựng cảnh quan, BVMT | Vận động chấp hành và bảo đảm pháp luật TTATXH |
| Tổng số tổ tự quản BVMT ở KDC | Số mô hình về sử lý chất thải tại cộng đồng | Số hộ GD sử dụng nguồn nước hợp VS | Số hộ GD đăng ký KD thực phẩm an toàn | Số mô hình BV ANTQ | Số mô hình bảo đảm ATGT | Số mô hình bảo đảm ATTP | Số người được cảm hóa, giáo dục tại cộng đồng | Số KDC có hòm thư tố giáo TP | Số nguồn tin tố giác tội phạm | Số KDC không phát sinh tội phạm, ma túy, TNXH |
| 127 |  | 19.239 hộ | 3.630 | 06 |  |  | 151 | 08 | 150 | 68 |

**Phụ lục 2b: Kết quả vận động và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo”số liệu tính đến 21/11/2018.**

*Nội dung: Kết quả vận động Quỹ “Vì người nghèo”*

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Dư đầu kỳ | Quỹ địa phương vận động được | Bằng hình thức khác quy ra tiền | Các tỉnh, TP khác chuyển về | TW, tỉnh chuyển về | Cộng quỹ |
| Cấp tỉnh | Huyện | Xã | Cộng quỹ |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* |
| 335.448 |  | 104.628 | 212.826 |  |  |  |  |  |

*Nội dung: Kết quả sử dụng Quỹ “Vì người nghèo”Đơn vị tính: 1.000 đồng.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Hỗ trợ làm nhà đại đoàn kết | Giúp nhau phát triển sản xuất | Giúp nhau khám chữa bệnh | Giúp học sinh học tập | Hỗ trợ khác quy ra tiền | Chi phí quản lý quỹ | Tổng số tiền đã sử dụng | Tồn quỹ |
| Xây mới | Sửa chữa |
| Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền |
| *9* | *10* | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* | *21* | *22* |
| 14 | 220.000 | 0 |  |  |  |  |  |  |  | 90.000 |  | 310.000 | 130.076 |

**Phục lục 2c: Kết quả vận động ủng hộ bằng chương trình an sinh xã hội**

*Nội dung: Kết quả vận động*

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung chương trình ASXH | Các nguồn ủng hộ |
| Do các tập đoàn KT, DN TW, tỉnh chuyển về | Do tổ chức phi chính phủ chuyển về | Do các nguồn khác | Cộng các nguồn hỗ trợ |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| - Tết vì người nghèo vì NN CĐDC- Hoạt động cứu trợ nhân đạo- Các mô hình nhân đạo | 99.000 |  | 1.129.20087.10084.000 | 1.228.200.000 |

*Nội dung: Kết quả sử dụng.*Đơn vị tính: 1.000 đồng.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Hỗ trợ làm nhà (sửa chữa, xây mới) | Hỗ trợ bằng các công trình dân sinh | Giúp PT SX | Giúp khám chữa bệnh | Giúp học sinh học tập | Hỗ trợ khác | Cộng chi hỗ trợ |
| Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền | Số lượng | Thành tiền |
| *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* |
| 120 | 6.840.000 |  |  | 683 | 146.000 | 200 | 10.000 |  |  |  |  | 6.996.000 |

**Phụ lục 2d: Kết quả tiếp nhận và phân bổ, sử dụng tiền, hàng cứu trợ**

*Nội dung: tiếp nhận, phân bổ và sử dụng tiền.*

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Dư đầu kỳ | Tiếp nhận của địa phương | TW/tỉnh chuyển về | Tổng thu | Lũy kế thu | Phân bổ, sử dụng | Tồn quỹ |
| Cấp tỉnh | Huyện | Xã | Cộng | Tại địa phương | Chuyển cho MT tỉnh | Chuyển về tỉnh/TW | Tổng chi | Tỉnh | Huyện | Xã |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* |
| 169.089 |  | 453.052 |  | 622.141 |  |  |  |  | 237.000 |  |  |  | 385.141 |  |

*Nội dung: Tiếp nhận, phân bổ và sử dụng hàng hóa.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên hàng | Tiếp nhận của địa phương | Các CQ, TC TW/tỉnh và địa phương khác chuyển về | Tổng số | Quy ra tiền(1.000 đồng) | Phân bổ, sử dụng |  |
| Cứu trợ tại địa phương | Chuyển cho các tỉnh/huyện khác | Tổng số đã phân bổ | Tồn hàng |
| 01 | Quà cho người nghèo ăn tết | 3.964 suất | 330 suất | 4.294 suất | 1.228.200 | 4.294 suất | 0 |  | 0 |

**Phụ lục 2e: Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thành lập, kiện toàn BCĐ CVĐ | Các hoạt động tuyên truyền, Ch Tr vận động nhân dân hưởng ứng CVĐ | Phối hợp tổ chức các hội chợ, phiến chợ, chuyến hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa |
| Cấp tỉnh | Huyện | Số cuộc cả 3 cấp | Số người tham gia |
|  |  | 158 | 15.000 | 02 |

**PHỤ LỤC 3**

**Công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước năm 2018**

**Phụ lục 3a: Công tác phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Kết quả công tác PBXH | Góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền |
| Tổ chức HN PBXH | Gửi VB PBXH | Tổ chức đối thoại trực tiếp |
| Huyện  |  |  | 01 cuộc |  |
| Xã  |  |  |  |  |
| Tổng số:  |  |  | 01 |  |

**Phụ lục 3b: Công tác giám sát của MTTQ VN.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Hoạt động giám sát do Ủy ban MTTQ các cấp chủ trì | Phối hợp giám sát với cơ quan hữu quan | Tổng số KQ GS của Mặt trận |
| Các ND GS được triển khai thường xuyên | GS thông qua nghiên cứu, xem xét VB | GS bằng tổ chức Đoàn GS | GS thông qua hoạt động của BTTND | GS thông qua hoạt động của BGSĐTCĐ | Tổng số vụ việc có kiến nghị xử lý | Tổng số vụ việc kiến nghị được CQ chức năng trả lời | Tổng số hoạt động GS do Ủy ban MTTQ các cấp chủ trì |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* |
| Huyện  | 1 |  | x |  |  |  |  |  | 8 |  |
| Xã | 2 |  | x | 2 | 8 |  |  |  | 16 |  |
| Tổng số: | 3 |  |  | 2 | 8 |  |  |  | 24 | 37 |

**Phụ lục 3c: Hoạt động của Ban TTND, ban GSĐTCĐ.**

|  |  |
| --- | --- |
| Tổ chức, hoạt động của ban TTND | Tổ chức và hoạt động của ban GSĐTCĐ |
| Tổng số xã | Số ban TTND | Số cuộc GS | Số vụ việc kiến nghị giải quyết | Số đã được xử lý và trả lời | Tài sản thu về | Tổng số ban GS ĐTCĐ hiện nay | Tổng số ban GSĐTCĐ thành lập mới theo TT25 | Số cuộc GS | Số vụ việc sai phạm, phát hiện kiến nghị | Số đã được xử lý và trả lời | Tài sản thu về |
| Tiền mặt | Tài sản khác | Tiền mặt | Tài sản khác |
| 8 | 8 | 2 | 0 |  | 0 |  | 8 | 8 | 8 |  |  |  |  |

**Phụ lục 3d: Kết quả tiếp công dân và xử lý đơn thư của MT năm 2018**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tiếp công dân | Số đơn thư tiếp nhận từ các nguồn | Phân loại xử lý đơn | Theo dõi kết quả giải quyết |
| Số lượt người được tiếp | Số đoàn đông người phức tạp | Số lượt người được HD/giải thích trực tiếp | Qua việc tiếp công dân | Qua bưu điện và nguồn khác | Tổng số đơn thư nhận từ các nguồn | Theo ĐK xử lý | Phân loại những đơn đủ điều kiện xử lý |
| Theo thẩm quyền | Theo bản chất vụ việc | Theo lĩnh vực |
| Đơn k đủ đk xử lý | Đơn đủ đk xử lý | K thuộc thẩm quyền giải quyết | Thuộc thẩm quyền giải quyết | Khiếu nại | Tố cáo | k/nghị, p/ánh | Hành chính | Tư pháp | Khác | Số đơn chuyển được phúc đáp | Số đơn chuyển k được phúc đáp |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 |
| Xã  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Huyện | 02 |  | 02 | 03 | 02 | 05 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng | 02 |  | 02 | 03 | 02 | 05 | 05 |  | 05 |  | 03 |  | 02 |  |  | 05 | 03 |  |

**Phụ lục 3e: Số liệu công tác hòa giải ở cơ sở.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng số tổ hòa giải | Tổng số hòa giải viên | Hòa giải viên là cán bộ mặt trận | Kết quả hoạt động hòa giải |
| Tổng số vụ việc hòa giải  | Hòa giải thành | Đạt tỷ lệ % |
| 127 | 823 | 143 | 67 | 24 | 36% |

**Phụ lục 3g: Số liệu công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng số HN tuyên truyền | Số lượt người tham dự | Thành lập các mô hình | Ghi chú |
| Nhóm nòng cốt | CLB pháp luật | Mô hình khác |
| 08 | 712 |  |  | 03 |  |

**PHỤ LỤC 4**

 **Biểu tổng hợp về hoạt động đối ngoại nhân dân năm 2018.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động trao đổi đoàn với các nước của UB MTTQ cấp tỉnh/huyện | Các chương trình, quan hệ hợp tác quốc tế hiện có | Hoạt động giao lưu nhân dân biên giới |
| Đoàn ra | Đoàn vào | Các ch tr hợp tác về đối ngoại được ký kết, sơ kết, tổng kết | Số lượng các tổ chức, CQ nước ngoài đến tham và làm việc với MT tỉnh | Số lượng các DN có vốn đầu tư nước ngoài tham gia ủng hộ các chương trình so MT triển khai | Số cuộc tổ chức | Số người tham gia |
| 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 300 |

**PHỤ LỤC 5**

**hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống MTnăm 2018.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Công tác phối hợp với các cơ quan Đảng, Nhà nước, thành viên MTTQ cấp tỉnh/ huyện | Việc xây dựng và phát huy lực lượng tưu vấn của Mặt trận | Công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ MT |
| Tổng số các ctr phối hợp đang triển khai | Số ctr được ký kết mới | Số ctr phối hợp được đánh giá có hiệu quả tốt | Cấp tỉnh | Huyện | Xã | Tổng số lớp | Số lượng cán bộ MT được tập huấn |
| Số hội đồng tư vấn | Số thành viên | Số huyện có ban tư vấn | Tổng số thành viên | Số xã có ban tư vấn | Tổng số thành viên |
| 03 | 0 | 02 |  |  |  |  | 01 | 07 | 01 | 150 |

1. Như: Kỷ niệm 88 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2018) gắn với mừng Xuân Mậu Tuất 2018; Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (mồng 10 tháng 3 âm lịch); kỷ niệm 43 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2018); kỷ niệm 128 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2018) gắn với sự kiện 107 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5/6/1911 - 5/6/2018); kỷ niệm 73 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 – 19/8/2018) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2018);kỷ niệm 88 năm Ngày Truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2018) và các ngày kỷ niệm của các tổ chức thành viên; 28 năm ngày thành lập huyện Cư Jut (19/6); … [↑](#footnote-ref-2)
2. Như:Kế hoạch số: 22/KH-UBND, ngày 31/1/2018 về thực hiện xóa đói giảm nghèo trong vùng đồng bào Dân tộc thiểu số huyện Cư Jút, giai đoạn 2018 đến 2020; chủ trương mua giống cây trồng cấp cho các hộ theo quy định tại Quyết định 102/2009/TTg năm 2018; xây dựng đường điện hạ áp vào khu tái định cư thôn 15 xã Đăk D’rông huyện Cư Jút; lựa chọn người có uy tín tham dự Chương trình “Điểm tựa bản làng”; phê duyệt mức giá giống Bắp, Lúa và cấp tiền mặt thuộc chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn năm 2018; phê duyệt đấu thầu: Mua giống cây trồng theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Cư Jút; xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn huyện Cư Jút; phê duyệt Đề án trồng cây Mít Thái Siêu sớm Changgai da xanh theo hướng bền vững thuộc chương trình đa dạng hóa và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135 năm 2018. [↑](#footnote-ref-3)
3. Cụ thể: UBND huyện bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương hơn 395 triệu đồngđể thực hiện các hạng mục Điện sinh hoạt; khoan giếng nước, lắp đặt đài cấp nước tập trung tại khu Định canh - Định cư thôn 15 xã Đăk D’rông tạo điều kiện cho các hộ ra khu ĐC-ĐC làm nhà ở ổn định, đã có 67/75 hộ nhận đất; giải quyết cho 11 hộ có điều kiện khó khăn vay vốn NHCSXH làm nhà ở kiên cố. [↑](#footnote-ref-4)
4. Cụ thể:Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân nghèo vùng khó khăn theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn theo Quyết định 10/2012/QĐ-UBND và Quyết định số: 17/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh; chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn theo Nghị Quyết 56/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh; chính sách đối với người uy tín trong vùng đồng bào DTTS; Chính sách cấp báo và tạp chí theo Quyết định số 2472/QĐ-TTg ngày 28/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ … [↑](#footnote-ref-5)
5. Như: Mô hình làm đường giao thông nông thôn ở xã Nam Dong, xã Đắk D’rông và xã Đắk Wil, cụ thể: Tại xã Nam Dong nhân dân đóng góp 4,2 tỷ đồng xây dựng được 10,6km đường bê tông; tại xã Đắk D’rông nhân dân tự nguyện hiến 275m2 đất, ngày công làm được 2 km đường bê tông trị giá 1 tỷ đồng, sửa chữa, nâng cấp 6km đường cấp phối trị giá 525 triệu đồng; tại xã Đắk Wil, nhân dân đóng góp 489 triệu đồng, 900 ngày công để làm 1,1km đường bê tông và sửa chữa, nâng cấp 1km đường cấp phối….Dự án phụ nữ nghèo Buôn Nui, xã Tâm Thắng vươn lên làm kinh tế giỏi đã thu được 5,88 triệu đồng và 600kg gạo, trị giá gần 12 triệu đồng; Mô hình Bếp ăn tình thương phục vụ trên 33.990 xuất ăn, trị giá 182.000 triệu đồng; Mô hình Thùng tiền nhân đạo tại xã Đắk Wil thu được 4,336 triệu đồng; mô hình hũ gạo tình thương thu được 504kg, trị giá 6,5 triệu đồng và mô hình nuôi heo đất trong trường học thu được h ơn 31 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-6)
6. Trong đó: Ngân sách nhà nước 76.380 triệu đồng và huy động nhân dân, doanh nghiệp, các tổ chức khác 18.851 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-7)
7. Xã Cư Knia đạt thêm 03 tiêu chí: Tiêu chí số 11 (hộ nghèo), tiêu chí số 15 (y tế), tiêu chí số 13 (tổ chức sản suất); xã Ea Pô đạt thêm 03 tiêu chí: Tiêu chí số 13 (tổ chức sản xuất), tiêu chí số 19 (quốc phòng – an ninh), tiêu chí 18 (hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật); xã Đắk D’rông đạt thêm tiêu chí số 13 (tổ chức sản xuất); xã Đắk Wil đạt thêm tiêu chí số 19 (quốc phòng – an ninh). [↑](#footnote-ref-8)
8. Thăm, tặng quà cho 1.420 đối tượng, trị giá 375 triệu đồng nhân ngày 27/7; hỗ trợ cho 19 trường hợp thương binh, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 9,5 triệu đồng nhân ngày 27/7. [↑](#footnote-ref-9)
9. Cụ thể: Thị trấn Ea Tling 01 nhà, Đăk Wil 02 nhà, Nam Dong 02 nhà, Tâm Thắng 02 nhà, Đăk D’rông 03 nhà, Trúc Sơn 02 nhà, Ea Pô 02. [↑](#footnote-ref-10)
10. Như: Mô hình chăn nuôi bò sinh sản và bò vỗ béo tại 03 xã (Trúc Sơn, Tâm Thắng và thị trấn EaTling); Mô hình trồng rau an toàn tại Bon U3 Thị trấn EaTling; Mô hình nuôi dế tại Cư Knia; Mô hình chăn nuôi heo siêu lạc tại xã Ea Pô; Mô hình trồng tiêu , trồng cây ăn trái tại Đắk Wil…. [↑](#footnote-ref-11)
11. Trong đó: Câu lạc bộ xã Tâm Thắng gồm 20 thành viên với số vốn quyên góp bước đầu là 20.000.000 đồng, sau 4 năm hoạt động số vốn lên tới hơn 120.000.000 đồng giúp đỡ các thành viên chăn nuôi, phát triển sản xuất. Câu lạc bộ xã Đăk Wil gồm 30 thành viên với số vốn 15.000.000 đồng. Câu lạc bộ xã Ea Pô với 44 thành viên với số vốn được 25.000.000 đồng. [↑](#footnote-ref-12)
12. Thực hiện mô hình điểm nhân rộng sản xuất giống lúa LH12 tại các cánh đồng xã Nam Dong, Tâm Thắng trong vụ hè thu; phối hợp với công ty CP Solavina thành lập Tổ hợp tác trồng cây Dược liệu tại xã Cư Knia,hiện cây đã được 8 tháng tuổi và chuẩn bị thu hoạch; liên kết với Công ty Vinasoy triển khai liên kết trên cây đậu nành với diện tích 150ha, Công ty cung ứng đầu vào và bao tiêu sản phẩm đầu ra; mô hình nuôi cá Diêu Hồng tại xã Cư Knia, diện tích 0,2ha; Mô hình nuôi thâm canh Cá Diêu Hồng sử dụng chế phẩm sinh học tại xã Cư Knia: Diện tích 0,2ha, với 02 hộ tham gia, tổng số 600 con, tỷ lệ sống đạt trên 85%; Mô hình tưới nước tiết kiệm tại xã Đắk Wil: Diện tích 02ha, với 04 hộ tham gia. [↑](#footnote-ref-13)
13. Xây dựng Kế hoạch Bảo vệ môi trường năm 2018; tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì môi trường” , ngày nước thế giới năm 2018; rà soát, kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản của các công ty, doanh nghiệp; cấp 16 giấy chứng nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường cho các đơn vị sản xuất, kinh doanh; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường đối với 09 trường hợp vi phạm, với số tiền 145 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-14)
14. Phối hợp giải tỏa hành lang ATGT tại các Trung tâm chợ; Tổ chức tuyên truyền, phát tờ rơi tuyên truyền Luật GTĐT với khoảng 4.000 lượt người tham gia, phát 2.430 tờ rơi; ký được 44 cam kết chấp hành tốt Luật Giao thông đường bộ. [↑](#footnote-ref-15)
15. Công an huyện duy trì Tổ tuần tra kiểm soát (141); tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật về chống người thi hành công vụ năm 2018; triển khai Đề án “chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội đến năm 2020”; gọi hỏi, răn đe, cảm hóa giáo dục được 163 đối tượng; giải tán 45 nhóm, 243 đối tượng thanh thiếu niên tu tập đêm khuya; Thu hồi được 05 súng cồn, 01 súng kíp, 03 mã tấu, tiếp nhận và tiêu hủy 01 quả đạn cối 83 [↑](#footnote-ref-16)
16. Trong năm cơ quan y tế đã khám và chữa bệnh cho 154.462 trường hợp; Tổ chức Lễ phát động “Chiến dịch phòng, chống bệnh sốt xuất huyết và các bệnh truyền nhiễm” tại xã Nam Dong, với khoản 500 lượt người tham gia.Toàn huyện có 16 quầy thuốc đông y, với 64 hội viên; tổ chức khám: 8.792 lượt người; châm cứu, vật lý trị liệu: 7.313 lần; số thang thuốc điều trị: 6.846 thang. [↑](#footnote-ref-17)
17. Năm 2018, cơ quan chức năng của huyện đã cấp 85.900 thẻ BHYT, trong đó: Đối tượng ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng 70.390 thẻ, đối tượng bắt buộc 4.010 thẻ và các đối tượng khác 11.500 thẻ. [↑](#footnote-ref-18)
18. Cụ thể:Ban giám sát đầu tư cộng đồng Thị trấn Ea Tling tổ chức giám sát công tác thu gom rác thải của công ty TNHH Phú Sơn và HTX Quyết Thắng; Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã Tâm Thắng giám sát việc đổ bê tông 450m tuyến đường liên thôn của thôn 15; Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã Trúc Sơn giám sát đổ bê tông 2km tuyến đường liên thôn của thôn 1, thôn 2 và thôn 6; Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã Nam Dong tổ chức giám sát việc xây dựng 31căn nhà ở cho đối tượng được thụ hưởng từ nguồn quỹ “*Chung sức xây dựng nông thôn mới*” và quỹ “*Vì người nghèo*”; Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã Cư Knia giám sát việc đổ đường bê tông liên thôn của thôn 2, thôn 8, thôn 9, thôn 10, thon 11, thôn 12; xã Đăk D’rông giám sát làm đường giao thông liên thôn và việc huy động đóng góp của nhân dân, thu chi quỹ hội phụ huynh của trường Tiểu học Trần Quốc Toản.. [↑](#footnote-ref-19)
19. Trong năm toàn huyện đã tiếp 195 lượt, với 241 công dân, trong đó: Tiếp thường xuyên 150 lượt và tiếp đột xuất 45 lượt*(giảm 21 % so với năm 2017)*. Tiếp nhận 208 đơn*, giảm 10% so với năm 2017,* đã giải quyết xong 202/202 đơn đủ điều kiện xử lý, đạt 100%. Nội dung đơn kiến nghị, phản ánh của công dân chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, chế độ chính sách, trật tự an toàn xã hội. [↑](#footnote-ref-20)
20. Cụ thể: Mặt trận xã Tâm Thắng giám sát hoạt động của đại biểu HĐND, chế độ chính sách người có công và bình xét hộ nghèo năm 2018; Mặt trận xã Cư Knia giám sát công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo tại bộ phận một cửa của xã. [↑](#footnote-ref-21)
21. Xây dựng chuyên mục và tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt một số nội dung của Bộ Luật Hình sự, Luật Tín ngưỡng tôn giáo, Luật Xây dựng, Luật Lâm nghiệp, Luật Quy hoạch, Luật An ninh mạng, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Quốc phòng và các văn bản mới ban hành tại các xã, thị trấn với hơn 5.065 lượt người tham dự; cấp phát 800 bộ tài liệu cho các hòa giải viên; cấp phát 4.000 tờ rơi tuyên truyền về các lĩnh vực: Phòng, chống ma túy, đất đai, nuôi con nuôi, an toàn giao thông, hôn nhân và gia đình. [↑](#footnote-ref-22)
22. Như: Cơ quan chuyên môn Ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Cư Jút giai đoạn 2014-2018; Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2018; công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2017; 100% các văn bản QPPL của UBND các cấp sau khi được ban hành đều được tự kiểm tra, kiểm tra theo quy định. [↑](#footnote-ref-23)
23. Trong đó: Có 5 cán bộ chuyên trách, 01 nhân viên, 01 hợp đồng chờ thi công chức, 01 hợp đồng bảo vệ và 01 kế toán (phục vụ chung cho cả khối). [↑](#footnote-ref-24)
24. Cụ thể: Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình phòng,chống tội phạm; Chương trình phòng, chống ma túy; phòng, chống mại dâm và HIV/AIDS; Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em; Chương trình phối hợp vận động toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Chương trình vận động toàn dân tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; Chương trình phối hợp vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội giai đoạn 2016 - 2020. [↑](#footnote-ref-25)